

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI

Bản án số: 138/2023/HSST

Ngày 21-8-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Toan

2. Ông Quách Đình Hoàng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Đại Bình - Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Nguyễn Thanh An - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại: Trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: số: 115/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Xuân K** (tên gọi khác: Không), sinh năm 1979, tại: Gia Lai. Nơi thường trú: Làng K, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; nơi tạm trú và nơi ở trước khi bị bắt: Làng I, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân C, sinh năm 1949 và bà Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1959. Bị cáo có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1983 và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2021).

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2023 đến ngày 02/5/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku.

Nhân thân: Ngày 13/11/2007, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam; ngày 25/5/2023, bị khai trừ khỏi Đảng

Có mặt

*** Những người tham gia tố tụng:**

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Công ty TNHH M. Địa chỉ: 105 đường Ph, phường Th, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Hồ H. Vắng mặt

- Ông Ngô Đức D, sinh năm 1979. Địa chỉ: 131/13 đường T, phường Ph, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Xuân K làm nghề lái xe taxi dịch vụ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn M; Công ty TNHH M đã giao cho K chiếc xe ô tô biển số 81A-125.xx (do ông Ngô Đức D đứng tên chủ sở hữu) để chạy dịch vụ.

Tối ngày 22/4/2023, khi K đang đậu xe ô tô biển số 81A-125.xx tại bãi đất trống trên đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ia Kring, thành phố Pleiku thì nhận được cuộc gọi điện thoại của đối tượng Dũng - là người K quen ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, K đồng ý vận chuyển ma túy cho Dũng.

Khoảng 15 giờ ngày 23/4/2023, K đang đậu xe ô tô biển số 81A-125.xx tại bãi đất trống trên đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ia Kring thì có người Bin (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến và giới thiệu là người quen của Dũng. Bin, đưa cho K 02 vỏ gói thuốc lá, gồm: 01 gói hiệu Saigon và 01 gói hiệu Caraven, bên trong đều có chứa ma túy. Bin nói K giao số ma túy này đến trước quán Lê Gia số nhà 282 đường Lý Thường Kiệt, Thôn 01, xã Trà Đa, thành phố Pleiku sẽ có người nhận và trả tiền công 300.000 đồng cho K. Nghe vậy, K đồng ý nhận và cất giấu 02 vỏ gói thuốc lá đều chứa ma túy này vào hộp tỳ tay trên xe ô tô biển số 81A-125.xx, rồi chạy xe đi đến địa điểm giao ma túy. Đến 17 giờ 45 ngày cùng ngày, K điều khiển xe ô tô biển số 81A-125.xx đến dừng trước số nhà 282 đường Lý Thường Kiệt chờ người đến nhận 02 gói ma túy nêu trên, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang; thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói thuốc lá hiệu Saigon, bên trong chứa 01 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể (được niêm phong theo quy định); 01 gói thuốc lá hiệu Caraven, bên trong chứa: 02 gói nilon chứa chất màu trắng dạng tinh thể; 01 gói nilon chứa 09 viên nén màu vàng; 01 gói nilon chứa 05 viên nén màu xanh và 02 viên nén màu cam (được niêm phong theo quy định); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung

màu xanh, kèm thẻ sim (mặt sau có dãy số 89840.20001.11774.67691; 01 chiếc xe ô tô hiệu Toyota, loại Vios, màu xanh, biển số 81A-125.xx.

Tại bản Kết luận giám định số 406/KL-KTHS ngày 02/5/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon (trong vỏ bao thuốc lá SAIGON) trong bì công văn ghi “I” niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,2445 gam. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 02 gói nilon (trong vỏ bao thuốc lá CARAVEN) trong bì công văn ghi “II” niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng 0,5638 gam. 16 (mười sáu) viên nén (09 viên nén màu vàng; 05 viên nén màu xanh và 02 viên nén màu cam) trong các gói nilon (trong vỏ bao thuốc lá CARAVEN) trong bì công văn ghi “II” niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 4,4635 gam”* (Bút lục số: 24-25).

Đối với chất ma túy loại MDMA và Ketamine còn lại sau giám định trong 02 bì công văn ghi số 406/PC09 ngày 02/5/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển theo vụ án để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung kèm sim số là của bị can Đinh Xuân K và bị can đã sử dụng liên lạc với đối tượng Dũng để vận chuyển ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển theo vụ án để xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 81A-125.xx là của ông Ngô Đức D cho Công ty TNHH M thuê và Công ty TNHH M đã giao cho Đinh Xuân K chạy dịch vụ. Việc K sử dụng xe làm phương tiện vận chuyển ma túy thì Công ty TNHH M không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả chiếc xe này cho Công ty TNHH M.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn trong chiếc điện thoại đã thu giữ của K nhưng do sau khi liên lạc với Dũng xong thì K đã xóa nhật ký nên không xác định được số điện thoại và thông tin liên quan đến việc vận chuyển ma túy. Do đó, chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên Dũng, Bin và người sẽ đến nhận nhận ma túy.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Bản cáo trạng số: 133/CT-VKS ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Xuân K, về tội: *“Vận chuyển trái phép chất ma túy”* theo điểm i Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên Dũng, Bin và người sẽ đến nhận nhận ma túy. Việc vận chuyển ma túy thì bị sẽ nhận được 300.000 đồng tiền cước taxi từ người nhận ma túy.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đinh Xuân K và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo phạm tội: “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 250; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Xuân K mức án từ 04 năm tù đến 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ; hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung kèm sim số.

- Bị cáo Đinh Xuân K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Xuân K không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

Bị cáo Đinh Xuân K nói lời nói sau cùng: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên bổ sung các tài liệu bao gồm: Huân chương chiến công giải phóng hạng ba ngày 17/11/1972, Huân chương chiến sĩ giải phóng ngày 30/5/1975, Huy chương kháng chiến hạng nhất ngày 11/11/1985 của ông Đinh Xuân C. Căn cứ Điều 315 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử công bố các tài liệu này và lưu vào hồ sơ vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đinh Xuân K tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với các tài liệu: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định bị cáo đã thực hiện hành vi như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/4/2023, Đinh Xuân K đã điều khiển xe ô tô biển số 81A-125.xx vận chuyển 02 vỏ gói bao thuốc lá bên trong có chứa 4,4635 gam ma túy loại MDMA và 0,8083 gam ma túy loại Ketamine đi từ bãi đất trống đường Nguyễn Văn Cừ, phường Ia Kring đến trước quán Lê Gia, số 282 đường Lý Thường Kiệt, Thôn 01, xã Trà Đa, thành phố Pleiku. Vào lúc 17 giờ 45 phút ngày 23/4/2023, khi Đinh Xuân K đang chờ người đến nhận ma túy thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang thu giữ 4,4635 gam ma túy loại MDMA và 0,8083 gam ma túy loại Ketamine.

Bị cáo Đinh Xuân K hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên đã cố ý vận chuyển ma túy cho đối tượng tên Dũng và Bin.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước.

Theo quy định tại Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự thì tổng khối lượng 02 chất ma túy MDMA và Ketamine mà K vận chuyển dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại điểm o Khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Đinh Xuân K đã phạm vào tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm i Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku truy tố bị cáo Đinh Xuân K là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Không.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có vợ và 03 con nhỏ, vợ bị cáo hiện không có việc và không có thu nhập nên gia đình đang lâm vào hoàn cảnh khó khăn. Bị cáo có cha là ông Đinh Xuân C được tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng ba, Huân chương chiến sĩ giải phóng, Huy chương kháng chiến hạng nhất và là thương binh loại A hạng 4/4. Ngoài ra, bị cáo có thời gian công tác tại Công an xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai, được Bộ trưởng Bộ Công an tặng Kỷ niệm chương Bảo vệ an ninh Tổ quốc (do có nhiều đóng góp cho sự nghiệp Bảo vệ an ninh Tổ quốc) nên công sức đóng góp trong thời gian công tác tại Công an xã Ia Dêr. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, lượng ma túy bị cáo vận chuyển gồm 4,4635 gam ma túy loại MDMA và 0,8083 gam ma túy loại Ketamine, trong đó khối lượng ma túy loại MDMA là ở mức cao được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù để bị cáo tự cải tạo cho bản thân và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện đây là lần đầu phạm tội. Bị cáo vì háms lợi nên đã vận chuyển ma túy cho các đối tượng để nhận tiền công là 300.000 đồng nên thu lợi không lớn. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo mức phạt tù theo mức thấp theo đề nghị của Kiểm sát viên.

Về hình phạt bổ sung: Hiện bị cáo bị tạm giam nên không còn làm việc tại Công ty TNHH Mai Linh Gia Lai nên không có thu nhập, phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính nhưng số tiền thu lợi không cao. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung kèm sim số bị cáo đã sử dụng liên lạc để vận chuyển ma túy nên đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Việc bị cáo sử dụng xe ô tô biển số 81A-125.xx làm phương tiện vận chuyển ma túy thì Công ty TNHH M và ông Ngô Đức D không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe này cho Công ty TNHH M là có căn cứ và đúng pháp luật.

[7] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng tên Dũng và Bin để xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí:

Bị cáo Đinh Xuân K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Xuân K phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i Khoản 1 Điều 250, Điều 38, Điều 50, điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân K 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 23/4/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine còn lại sau giám định đựng trong 02 bì công văn ghi số 406/PC09 ngày 02/5/2023, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung kèm sim số.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/7/2023, giữa: Công an thành phố Pleiku và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku)

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Đinh Xuân K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- Chi cục THADS Tp. Pleiku;
- Bị cáo, Người bào chữa (nếu có);
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Vũ Đình Nguyên